

Bản án số: **384/2018/HNGĐ - ST**

Ngày: 16 - 10 - 2018

V/v “*Xin ly hôn*”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Diễn – Cán bộ hưu trí.

Ông Huỳnh Thế Cần – Nơi công tác: Bí thư

Đoàn phường Thống Nhất, thành phố B.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thế Anh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 1198/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2018 về việc “Xin ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 350/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Đoàn Thị Thúy H**, sinh năm 1984.

Hộ khẩu thường trú: khu phố 5, phường P, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ công tác: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên E. (phường D, thành phố B, tỉnh Đồng Nai).

- Bị đơn: Ông **Đoàn Anh T**, sinh năm 1979.

Hộ khẩu thường trú: khu phố 5, phường P, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ công tác: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên E. (phường D, thành phố B, tỉnh Đồng Nai).

(Bà H có mặt; ông T có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 09/5/2018, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nguyên đơn bà Đoàn Thị Thúy H trình bày:

Bà và ông Đoàn Anh T xây dựng gia đình năm 2007 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh. Đã được Ủy ban nhân dân phường P, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 05 tháng 3 năm 2008.

Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu, từ năm 2011 vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do ông Đoàn Anh T thường xuyên nhậu, đi qua đêm bên ngoài khi bà đang mang thai con đầu lòng, đồng thời bà biết được ông Đoàn Anh T có mối quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, bất đồng quan điểm, bà đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng ông Tvẫn không sửa đổi. Đầu tháng 11 năm 2017 mâu thuẫn vợ chồng ngày càng nghiêm trọng hơn khi ông Đoàn Anh T công khai với người phụ nữ khác. Ngày 14/12/2017 bà đã bắt gặp ông Đoàn Anh T và người phụ nữ tại khách sạn, bà có báo Công an phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Hồ Chí Minh đến giải quyết và lập biên bản. Bà và ông Đoàn Anh T sống ly thân từ tháng 6 năm 2017 cho đến nay, đến tháng 01 năm 2018 bà ra ngoài sinh sống.

Nay mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được bà xin được ly hôn với ông Đoàn Anh T.

Về quan hệ con chung: Quá trình vợ chồng chung sống bà và ông Đoàn Anh T có 02 con chung cháu Đoàn Thanh Trúc, sinh ngày 25/4/2011 và cháu Đoàn Kim Ngân, sinh ngày 07/8/2014. Ly hôn, bà xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đoàn Thanh Trúc và cháu Đoàn Kim Ngân, bà không yêu cầu ông Đoàn Anh T cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Về tài sản chung: Bà và ông Đoàn Anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Bị đơn ông Đoàn Anh T: Vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không nộp bản tự khai, không cung cấp tài liệu chứng cứ đối với yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Đoàn Thị Thúy H.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B:

Về việc kiểm sát chấp hành pháp luật tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng, bị đơn không thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng.

Về việc giải quyết tranh chấp:

- Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Đoàn Thị Thúy H và ông Đoàn Anh T là hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống bà Đoàn Thị Thúy H và ông Đoàn Anh T phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, ông Tuấn có quan hệ với người phụ nữ khác, bà Đoàn Thị Thúy H và ông Đoàn Anh T sống ly thân từ tháng 06 năm 2017 cho đến nay. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình: Đề nghị chấp nhận cầu xin ly hôn của bà Đoàn Thị Thúy H.

- Về quan hệ con chung: Bà Đoàn Thị Thúy H và ông Đoàn Anh T có 02 con chung cháu Đoàn Thanh Trúc, sinh ngày 25/4/2011 và cháu Đoàn Kim Ngân, sinh ngày 07/8/2014. Từ tháng 01 năm 2018 cho đến nay cháu Đoàn Thanh Trúc sinh sống với bà Đoàn Thị Thúy H, ly hôn bà Đoàn Thị Thúy H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đoàn Thanh Trúc và cháu Đoàn Kim Ngân, bà Đoàn Thị Thúy H không yêu cầu ông Đoàn Anh T cấp dưỡng nuôi hai con chung. Nên giao hai con chung cháu Đoàn Thanh Trúc, sinh ngày 25/4/2011 và cháu Đoàn Kim Ngân, sinh ngày 07/8/2014 cho bà Đoàn Thị Thúy H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông Đoàn Anh T không cấp dưỡng nuôi hai con chung.

- Về tài sản chung: Theo bà Đoàn Thị Thúy H trình bày Bà H và ông Đoàn Anh T tự thỏa thuận nhưng do ông Đoàn Anh T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Theo bà Đoàn Thị Thúy H trình bày Bà H và ông Đoàn Anh T không có nợ chung nhưng do ông Đoàn Anh T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bà Đoàn Thị Thúy H phải chịu theo quy định pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 56, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị Thúy H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền:

Ngày 29/5/2018 bà Đoàn Thị Thúy H có đơn chọn Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giải quyết vụ án nên căn cứ theo quy định tại Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Tại biên bản xác minh ngày 11/7/2018, ngày 20/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B xác minh tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên E: ông Đoàn Anh T công tác tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên E, số 01, đường Nguyễn Ái Quốc, phường D, thành phố B, tỉnh Đồng Nai nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án nhân dân thành phố B đã tổng đạt trực tiếp thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị đơn ông Đoàn Anh T để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa theo quy định của pháp luật nhưng ông Đoàn Anh T vẫn vắng mặt không đến Tòa án nhân dân thành phố B để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ cho ông Đoàn Anh T theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Ngày 28/9/2018 Tòa án nhân dân thành phố B đã tổng đạt trực tiếp quyết định đưa vụ án ra xét xử cho ông Đoàn Anh T để tham gia phiên tòa, ngày 28/9/2018 ông Đoàn Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt ông Đoàn Anh T.

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Đoàn Thị Thúy H và ông xét xử cho ông Đoàn Anh T kết hôn vào năm 2008 tại Ủy ban nhân dân phường P, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh và đã được Ủy ban nhân dân phường P, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 05 tháng 3 năm 2008 đúng theo quy định tại Điều 9, Điều 11, Điều 12 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Theo bà Đoàn Thị Thúy H trình bày quá trình vợ chồng chung sống bà Đoàn Thị Thúy H và ông Đoàn Anh T hạnh phúc thời gian đầu, từ năm 2011 vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do ông Đoàn Anh T thường xuyên nhậu, đi qua đêm bên ngoài khi bà đang mang thai con đầu lòng, ông Đoàn Anh T có mối quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, bất đồng quan điểm, bà đã nhiều lần khuyên nhưng ông vẫn không sửa đổi. Đầu tháng 11 năm 2017 mâu thuẫn vợ chồng ngày càng nghiêm trọng khi ông Đoàn Anh T công khai với người phụ nữ khác. Ngày 14/12/2017 bà đã bắt gặp ông Đoàn Anh T và người phụ nữ tại khách sạn, bà có báo Công an phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Hồ Chí Minh đến giải quyết và lập biên bản. Bà Đoàn Thị Thúy H xin ly hôn ông Đoàn Anh T.

Tại biên bản xác minh ngày 29/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tại Ủy ban nhân dân phường P, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh: bà Đoàn Thị Thúy H và ông Đoàn Anh T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh ngày 05/3/2008. Mâu thuẫn giữa bà

Đoàn Thị Thúy H và ông Đoàn Anh T địa phương không nắm rõ. Về quan hệ con chung: Bà Đoàn Thị Thúy H và ông Đoàn Anh T có 02 con chung cháu cháu Đoàn Thanh Trúc, sinh ngày 25/4/2011 và cháu Đoàn Kim Ngân, sinh ngày 07/8/2014. Về tài sản chung, nợ chung: địa phương không nắm. Nay bà Đoàn Thị Thúy H xin ly hôn ông Đoàn Anh T địa phương không có ý kiến, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại biên bản xác minh ngày 29/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa: Công an phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh cung cấp khoảng 22 giờ ngày 14/12/2017 bà Đoàn Thị Thúy H, sinh năm 1984. Hộ khẩu thường trú: Số 159, tổ 3, đường 10, khu phố 5, phường P, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh có đến Công an phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Hồ Chí Minh trình báo việc chồng bà Đoàn Thị Thúy H là ông Đoàn Anh T, sinh năm 1979 có vào khách sạn Phong Phú đường 4, phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh cùng với người phụ nữ khác. Công an phường Tăng Nhơn Phú B có đến kiểm tra lập biên bản sự việc và cho các bên hòa giải tự giải quyết.

Xét mâu thuẫn giữa bà Đoàn Thị Thúy H và ông Đoàn Anh T đã xảy ra, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên cho bà Đoàn Thị Thúy H được ly hôn với ông Đoàn Anh T.

[4] Về quan hệ con chung: Bà Đoàn Thị Thúy H và ông Đoàn Anh T có 02 con chung cháu Đoàn Thanh Trúc, sinh ngày 25/4/2011 và cháu Đoàn Kim Ngân, sinh ngày 07/8/2014. Bà Đoàn Thị Thúy H có nguyện vọng nuôi con chung cháu Đoàn Thanh Trúc và cháu Đoàn Kim Ngân, bà Đoàn Thị Thúy H không yêu cầu ông Đoàn Anh T cấp dưỡng nuôi hai con chung. Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình quy định “Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con”. Tại bản tự khai ngày 12/7/2018 cháu Đoàn Thanh Trúc, sinh ngày 25/4/2011 có nguyện vọng sống với bà Đoàn Thị Thúy H. Vì vậy, giao cháu Đoàn Thanh Trúc, sinh ngày 25/4/2011 cho bà Đoàn Thị Thúy H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Đối với cháu Đoàn Kim Ngân, sinh ngày 07/8/2014 có nguyện vọng sống với bà Đoàn Thị Thúy H, mặt khác cháu Ngân là nữ cần có sự chăm sóc của bà Hằng và để đảm bảo sự phát triển toàn diện của cháu Đoàn Kim Ngân nên giao cháu Đoàn Kim Ngân cho bà Đoàn Thị Thúy H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Do bà Đoàn Thị Thúy H không yêu cầu ông Đoàn Anh T cấp dưỡng nuôi hai con chung nên tạm thời ông Đoàn Anh T không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Ông Đoàn Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung: Theo bà Đoàn Thị Thúy H trình bày bà Đoàn Thị Thúy H và ông Đoàn Anh T tự thỏa thuận về tài sản chung nhưng do ông Đoàn Anh T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về nợ chung: Theo bà Đoàn Thị Thúy H trình bày bà Đoàn Thị Thúy H và ông Đoàn Anh T không có nợ chung nhưng do ông Đoàn Anh T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bà Đoàn Thị Thúy H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[8] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B về việc giải quyết tranh chấp và nghĩa vụ chịu án phí của bà Đoàn Thị Thúy H là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39, 203, 220, 227, khoản 1 Điều 228, 266, 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 9, Điều 11, Điều 12 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000.

Áp dụng Điều 51, 54, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

TUYÊN XỬ:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị Thúy H đối với ông Đoàn Anh T về việc “Xin ly hôn”.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đoàn Thị Thúy H được ly hôn với ông Đoàn Anh T.

- Về quan hệ con chung: Bà Đoàn Thị Thúy H và ông Đoàn Anh T có 02 con chung cháu Đoàn Thanh Trúc, sinh ngày 25/4/2011 và cháu Đoàn Kim Ngân, sinh ngày 07/8/2014.

Giao con chung cháu Đoàn Thanh Trúc, sinh ngày 25/4/2011 và cháu Đoàn Kim Ngân, sinh ngày 07/8/2014 cho bà Đoàn Thị Thúy H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông Đoàn Anh T không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Ông Đoàn Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bà Đoàn Thị Thúy H phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm bà Đoàn Thị Thúy H nộp theo biên lai số 007409 ngày 18/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai được tính trừ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Bà Đoàn Thị Thúy H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Đoàn Anh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (2);
- THA TP. Biên Hòa (2);
- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Đương sự (2);
- UBND phường P, quận 9,
- TP. Hồ Chí Minh (số: 29/2008);

Trần Thị Kim Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trung Diễn

Huỳnh Thế Cần

Trần Thị Kim Dung

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (2);
- THA TP. Biên Hòa (2);
- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Đường sự (2);
- UBND phường P, quận 9,
TP. Hồ Chí Minh (số: 29/2008);

Trần Thị Kim Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Chánh

Huỳnh Thế Cần

Trần Thị Kim Dung

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (2);
- THA TP. Biên Hòa (2);
- VKSND TP. Biên Hòa (2);

- Đường sá (2);
- UBND phường Bình Đa, TP. B,
tỉnh Đồng Nai (số: 09/2000);
- Lưu hồ sơ (5).

Trần Thị Kim Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phi Hùng

Nguyễn Thị Kim Chi

Trần Thị Kim Dung

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (2);
- THA TP. Biên Hòa (2);
- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Đường sự (2);
- UBND phường Hòa Bình, TP. B,
tỉnh Đồng Nai (số: 01/1986);
- Lưu hồ sơ (5).

Trần Thị Kim Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thiều Thị Phi Loan Trần Thị Hồng Ngọc Trần Thị Kim Dung

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (2);
- THA TP. Biên Hòa (2);
- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Đường sự (2);
- UBND phường Tam Hòa, TP. B, Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ (5).

Trần Thị Kim Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thiều Thị Phi Loan Trần Thị Hồng Ngọc Trần Thị Kim Dung

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (2);
- THA TP. Biên Hòa (2);
- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Đường sự (2);
- UBND phường D, thành phố B;
- Lưu hồ sơ (5).

Trần Thị Kim Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Chánh

Nguyễn Thị Kim Lan

Trần Thị Kim Dung

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (2);
- THA TP. Biên Hòa (2);
- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Đường sự (2);
- UBND phường Hòa Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ (5).

Trần Thị Kim Dung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Diễn

Nguyễn Thị Nhạn

Trần Thị Kim Dung

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (2);
- THA TP. Biên Hòa (2);
- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Đường sự (2);
- UBND phường Quang Vinh, TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ (5).

Trần Thị Kim Dung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Doãn Đức

Vương Thị Khánh Loan

Trần Thị Kim Dung

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (2);

- THA TP. Biên Hòa (2);
- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Đường sự (2);
- Lưu hồ sơ (5).

Trần Thị Kim Dung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Doãn Đức Vương Thị Khánh Loan Trần Thị Kim Dung

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (2);
- THA TP. Biên Hòa (2);
- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Đường sự (2);
- Lưu hồ sơ (5).

Trần Thị Kim Dung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Chính

Lôi Liên Minh

Trần Thị Kim Dung

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (2);
- THA TP. Biên Hòa (2);
- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Đường sự (2);
- Lưu hồ sơ (5).

Trần Thị Kim Dung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thìn

Phạm Thị Giàu

Trần Thị Kim Dung

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- THA TP. Biên Hòa;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Kim Dung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thìn

Phạm Thị Giàu

Trần Thị Kim Dung

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- THA TP. Biên Hòa;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Dung

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Chánh

Thiều Thị Phi Loan

Trần Thị Kim Dung

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- THA TP. Biên Hòa;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Dung

